|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT CẦN GIUỘC | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | |
| **TRƯỜNG THCS NGUYỄN THỊ BẢY** | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | |
|  | |  | |
| Số: / KH-THCS.NTB | | *Cần Giuộc, ngày 02 tháng 11 năm 2020* | |
|  | **KẾ HOẠCH**  **Thực hiệnnhiệm vụ công nghệ thông tin**  **năm học 2020-2021** | |
|  | |  | |

Thực hiện Công văn số 3380/SGDĐT-HCQT ngày 22/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2020-2021, trường THCS Nguyễn Thị Bảy triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021 như sau:

**I. Nhiệm vụ trọng tâm:**

**1**. Triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch 175/KH-UBND ngày 30/11/2017 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

**2**. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành, xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tiếp tục nghiên cứu, triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học.

**3**. Tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường, áp dụng dạy, học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa.

**4**. Tiếp tục duy trì hệ thống phòng họp trực tuyến giữa phòng GD&ĐT – các trường trực thuộc, tổ chức thực hiện tập huấn qua mạng. Nghiên cứu ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; đơn giản hóa thủ tục hành chính; tuyên truyền, hướng dẫn, phát huy hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

**II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục**

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn, qlgd.longan.edu.vn) theo yêu cầu của Thông tư 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ; đảm bảo **100% nhà trường báo cáo đầy đủ dữ liệu lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành** đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

b) Tiếp tục **triển khai và sử dụng phần mềm quản lý giáo dục (qlgd.longan.edu.vn) đáp ứng chuẩn dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành ở trường**  nhằm tạo trục kết nối dữ liệu quản lý giáo dục trong ngành (Không nhập cùng dữ liệu trên nhiều phần mềm khác).

Đẩy mạnh triển khai **sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử** (có thể dùng sổ in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng-đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký điện tử).

**Triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường**, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

c) Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, ưu tiên **triển khai dịch vụ công trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp** (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng), **thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt**; tiếp tục duy trì sử dụng có hiệu quả **phần mềm quản lý văn bản và điều hành** (ICT) phục vụ trao đổi thông tin, trao đổi văn bản điện tử, quản lý điều hành trên môi trường mạng.

d) Tiếp tục sử dụng có hiệu quả **hệ thống họp trực tuyến VNPT qua mạng tại địa chỉ http://vnptmeeting.vnpt.com.vn**. **Thực hiện hình thức họp trực tuyến** với các cơ sở để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng. Thực hiện việc đấu thầu qua mạng, công khai tài chính, tài sản qua mạng.

f) Triển khai có hiệu quả **Trang thông tin điện tử của nhà trường để công khai thông tin, đăng tải các hoạt động về giáo dục**.

Triển khai **hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ** theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT.

Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác truyền thông của ngành; phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh và nhà trường khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của Bộ, Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo gồm:

- Trang thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT Cần Giuộc tại địa chỉ http:// pgdcangiuoc.edu.vn.

- Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>.

- Trang thông tin điện tử của Sở GDĐT tại địa chỉ <https://sgddt.longan.gov.vn>.

- Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GDĐT tại địa chỉ https://thituyensinh.vn.

- Kho bài giảng e-leanring tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.

- Kho học liệu của ngành giáo dục Long An: <http://khohoclieu.longan.edu.vn>

- Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <https://giaoduc.itrithuc.vn> .

Sử dụng bắt buộc phần mềm thi đua khen thưởng của ngành để xét thi đua và đánh giá thành tích của các đơn vị.

**2. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá**

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học; triển khai phương thức dạy học trực tuyến (*tăng cường đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, đường truyền internet, phần mềm, học liệu và tập huấn giáo viên, học sinh áp dụng dạy học trực tuyến hiệu quả*); triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá (*trường chủ động tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, ứng dụng các phần mềm khảo thí và các điều kiện triển khai*).

b) Từng giáo viên tích cực xây dựng học liệu dạy học trực tuyến, chú trọng xây dựng bài giảng E-Learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu 3D, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác, … đóng góp vào kho bài giảng E-Learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa (tại địa chỉ igiaoduc.vn).

c) Tiếp tục triển khai mô hình ứng dụng CNTT nhà trường theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT; Đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo đầu tư triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (*các giải pháp giáo dục thông minh*) ở những trường có điều kiện, đảm bảo tính hiệu quả.

d) Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện ở từng địa phương.

e) Lựa chọn các giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến (dạy học trực tuyến đồng bộ, dạy học trực tuyến không đồng bộ), phần mềm kiểm tra đánh giá, phần mềm kho học liệu số, phần mềm thư viện số theo hướng tổng thể, đồng bộ, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh, phục vụ có hiệu quả việc tổ chức và quản lý được các hoạt động dạy học trực tuyến.

**3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT**

a) Duy trì và **kết nối cáp quang Internet trong nhà trường.** Nhà trường rà soát và đề xuất xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, dạy và học (trực tuyến và trực tiếp) cũng như cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

b) Triển khai các biện pháp **đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT** (phần cứng, phần mềm, wesbite...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

**4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

a) Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên, cán bộ quản lý của nhà trường theo các nội dung như sau:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông, nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

- Kỹ năng quản lý, khai thác có hiệu quả các hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành, các phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Kỹ năng dạy – học trực tuyến: xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên internet, kỹ năng sử dụng các phần mềm soạn thảo bài giảng E-Learning, phần mềm trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học,…để đổi mới nội dung, phương pháp dạy trên lớp học; kỹ năng tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến đối với học sinh.

- Tăng cường bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng sử dụng CNTT trong các trường đã được đầu tư thiết bị tiên tiến, hiện đại.

b) Triển khai có hiệu quả hệ thống tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý qua mạng của ngành tận dụng có hiệu quả hệ thống họp trực tuyến đã được trang bị theo hướng dẫn của Thông tư 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý, quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

**III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP**

**1**. Kiện toàn **bộ phận phụ trách CNTT**:

- Nhà trường phân công thực hiện làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ và ứng dụng CNTT như sau:

+ Bà Trương Thị Hồng yến, P.Hiệu Trưởng.

+ Bà Trần Thị Kim Chi, giáo viên Tin học

**2**. Ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống (trách nhiệm rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của các dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành); triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; kịp thời khen thưởng các cá nhân làm tốt, có biện pháp chế tài đối với các cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

**3**. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội nghị, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý, dạy – học, nghiên cứu khoa học và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

**4**. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa, phối hợp có hiệu quả việc đầu tư các dịch vụ CNTT phục vụ công tác quản lý, hoạt động giảng dạy trong nhà trường.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1**. Triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021 đến từng CB,GV,NV

**2**. Phân công Bà Trần Thị Hồng Yến, P. Hiệu Trưởng làm đầu mối theo dõi và triển khai nhiệm vụ và ứng dụng CNTT

- Báo cáo đánh giá sơ kết tình hình ứng dụng CNTT giữa năm học:

+ Trường gửi Phòng: trước ngày 10/01/2021;

- Báo cáo đánh giá, tổng kết việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2020-2021:

+ Trường gửi Phòng: trước ngày 31/5/2021;

Trên đây là nội dung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020 – 2021 của Trường THCS Nguyễn Thị Bảy./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Phòng GD&ĐT ( báo cáo);  - Website Trường;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Văn Rô** |